TỔNG CTY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP BB HOÀNG THẠCH

Số:03/TT-ĐHCĐ2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 09 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CPBB Hoàng Thạch

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CPBB Hoàng Thạch.

Ban kiểm soát Công ty CPBB Hoàng Thạch kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;

Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Từ những tiêu trí trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau:

+/ Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

+/ Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam

+/ Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VT

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Bùi Thị Dung

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG THẠCH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG THẠCH
Date: 2023.06.10 15:32:20 +07'00'

TỔNG CTY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP BB HOÀNG THẠCH

Số:05/TT-ĐHCĐ2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 09 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CPBB Hoàng Thạch

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CPBB Hoàng Thạch.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CPBB Hoàng Thạch.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và kế hoạch thù lao năm 2023 như sau:

1. **Thực hiện thù lao năm 2022**: Áp dụng theo nghị quyết ĐHCĐ năm 2022

- Thù lao thành viên HĐQT: 4.000.000,đ/ người/tháng.
- Thù lao thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký công ty: 3.000.000, đ/người/tháng.
- Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát: Trả lương chuyên trách theo quy chế trả lương của công ty gắn với kết quả sản xuất kinh doanh.

2. **Kế hoạch thù lao năm 2023**:

Hội đồng quản trị, Công ty kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt kế hoạch năm 2023 để chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và ban kiểm soát, như sau:

- Thù lao chủ tịch HĐQT (không chuyên trách): 6.000.000,đ/người/tháng
- Thù lao thành viên HĐQT: 4.000.000,đ/ người/tháng.
- Thù lao thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký công ty: 3.000.000, đ/người/tháng.
- Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát, giám đốc công ty: Trả lương chuyên trách theo quy chế trả lương của công ty gắn với kết quả sản xuất kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.
Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG THẠCH

Nguyễn Văn Tọa

CÔNG TY CỔ PHẦN
BAO BÌ HOÀNG THẠCH

Số 02/TT-ĐHCĐ2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2023

THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2022 VÀ BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần bao bì Hoàng Thạch;
- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần bao bì Hoàng Thạch,

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt bao gồm:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần bao bì Hoàng Thạch tôi xin trình bày một số nội dung chính báo cáo tài chính năm 2022 như sau :

1. Bảng cân đối kế toán tóm tắt

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	Năm 2022	Năm 2021
	TÀI SẢN		
I	**Tài sản ngắn hạn**	**86.602.865.421**	**97.346.031.967**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	10.003.427.665	7.889.943.491
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	12.000.000.000	14.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	34.789.856.099	42.029.069.225
4	Hàng tồn kho	29.809.581.657	33.392.935.457
5	Tài sản ngắn hạn khác	-	34.083.794
II	**Tài sản dài hạn**	**4.566.379.868**	**5.228.207.078**
1	Tài sản cố định hữu hình	4.566.379.868	5.228.207.078
	-Nguyên giá	66.382.884.750	66.111.181.114
	-Giá trị hao mòn lũy kế	(61.816.504.882)	(60.882.974.036)
	TỔNG TÀI SẢN	**91.169.245.289**	**102.574.239.045**
	NGUỒN VỐN		
III	**Nợ phải trả**	**15.024.531.801**	**24.376.885.161**
1	Nợ ngắn hạn	15.024.531.801	24.376.885.161
IV	**Vốn chủ sở hữu**	**76.144.713.488**	**78.197.353.884**
	TỔNG NGUỒN VỐN	**91.169.245.289**	**102.574.239.045**

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2021
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**148.072.274.834**	**148.855.212.982**
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.110.000	8.440.000
3	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**148.068.164.834**	**148.846.772.982**
4	Giá vốn hàng bán	140.859.168.504	140.732.144.496
5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**7.208.996.330**	**8.114.628.486**
6	Doanh thu hoạt động tài chính	932.333.291	1.122.629.434
7	Chi phí hoạt động tài chính	28.227.690	2.707.760
8	Chi phí bán hàng	903.390.653	1.021.737.210
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.988.885.920	5.990.396.979
10	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**220.825.358**	**2.222.415.971**
11	Thu nhập khác	801.064.400	456.489.300
12	Chi phí khác	393.002	
13	**Lợi nhuận khác**	**800.671.398**	**456.489.300**
14	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**1.021.496.756**	**2.678.905.271**
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	222.377.952	392.686.738
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**799.118.804**	**2.286.218.533**
18	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**390**	**324**

3. Báo cáo kiểm toán độc lập (Công bố báo cáo kèm theo)

Trên đây là các nội dung chính báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của công ty. Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua. Kính chúc các quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tọa

TỔNG CTY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP BB HOÀNG THẠCH

Số:04/TT-ĐHCĐ2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 09 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CPBB Hoàng Thạch

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CPBB Hoàng Thạch.

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CPBB Hoàng Thạch đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tỷ lệ	Số tiền
I.	**Vốn điều lệ**	**Đồng**		**20.479.320.000**
II.	**Phân phối lợi nhuận**	**Đồng**		
1	Lợi nhuận thực hiện 2022	Đồng		**1.021.496.756**
2	Thuế TNDN phải nộp	Đồng	20%	222.377.952
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng		799.118.804
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng		600.000.000
5	Chia cổ tức		5%	1.023.966.000
6	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng		0
7	Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng		54.000.000

(Phần thiếu hụt lấy từ nguồn lợi nhuận kết dư các năm trước để lại)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.
Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG THẠCH

Nguyễn Văn Tọa

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
BAO BÌ HOÀNG THẠCH	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:01/TTr-ĐHCĐ2023	*Hải Dương ngày 9 tháng 6 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm nội bộ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần bao bì Hoàng Thạch

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật sửa đổi Luật Doanh nghiệp năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch ngày 25/6/2021 và thực tế tình hình tổ chức, hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bao bì Hoàng Thạch trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

(Kèm theo Phụ lục nội dung sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm nội bộ)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như kính gửi;	**CHỦ TỊCH**
- Lưu: Hồ sơ, HĐQT.	
	Nguyễn Văn Toạ

PHỤ LỤC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM NỘI BỘ NĂM 2023

(Kèm theo tờ trình số 01/TTr – ĐHCĐ ngày 9/6/2023)

I, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty.

1, Sửa đổi bổ sung điểm a khoản 2 Điều 3: Người đại diện theo PL của Cty như sau:

2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.

"a. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách **người yêu cầu giải quyết việc dân sự**, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật."

2. Sửa đổi bổ sung Điểm b khoản 2 Điều 3 gạch đầu dòng thứ 3.

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty **về doanh nghiệp mà mình**, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp **theo quy định của Luật Doanh nghiệp.**

3. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1, điểm P khoản 2 Điều 15 như sau:

- Sửa đổi điểm d khoản 1 như sau:

"1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.".

- Sửa đổi điểm P khoản 2 như sau:

"2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.".

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 21 như sau.

- Sửa đổi khoản 1 như sau:

"1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông **tham dự và biểu quyết** tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.".

- Sửa đổi khoản 2 như sau:

"2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông **tham dự và biểu quyết** tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.".

5. Sửa đổi khoản 1 Điều 26 như sau.

"1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người.".

6. Sửa đổi điểm h khoản 2 Điều 27 Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị như sau:

"h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.".

7. Sửa đổi điểm i khoản 2 Điều 27 như sau:

"i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên **hoặc Đại hội đồng cổ đông** ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.".

8. **Đề nghị bổ sung thêm vào khoản 2 Điều 27 thêm 01 điểm về Quyền và nghĩa vụ của HĐQT như sau:**

"s. Thông qua các hợp đồng, thoả thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thoả thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng; giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.".

9. Đề nghị bổ sung vào Điều 30: Cuộc họp HĐQT các khoản như sau:

"13. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian, địa điểm họp;

c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 14 Điều này.".

"14. Họ, tên, chữ ký của chủ toạ và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.".

"15. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.".

"16. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.".

"17. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.".

10. Đề nghị bổ sung vào Điều 34: Người điều hành Công ty các khoản sau:

5. Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá 5 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của HĐQT và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.

6. Đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của HĐQT.

11. Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 35 – Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc như sau:

- "3. Nhiệm kỳ của Giám đốc thực hiện theo quy định tại Khoản 5, 6 Điều 34 Điều lệ này. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.".

12. Đề nghị bổ sung thêm 01 điểm vào khoản 4 Điều 35 như sau:

- "4. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

i. Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.".

II. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

1. Bổ sung căn cứ xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

"- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022"

2. Sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 3:

"d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.".

3. Sửa đổi khoản 1, 2 Điều 15:

"1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp".

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 23

"1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người.."

5. Sửa đổi khoản 9 Điều 32:

"9. Họ, tên, chữ ký của chủ toạ và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp

6. Bổ sung điểm i khoản 2 Điều 47:

"i. Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp".

III, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

1, Sửa đổi khoản 1 điều 5 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người.

2, Sửa đổi điểm i khoản 2 điều 11 như sau:

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.

3, Thêm điểm s vào khoản 2 điều 11 vào trước điểm r như sau:

s. Thông qua các hợp đồng, thoả thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thoả thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng; giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

4, Sửa đổi khoản 2 điều 16 như sau:

2, Họ, tên, chữ ký của chủ toạ và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Toạ